TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3599/GENCO3-KH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2021

V/v chỉnh sửa, bổ sung Hồ sơ đăng ký niêm yết

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Lời đầu tiên, Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần (Tổng Công ty) xin gửi đến Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh lời chào trân trọng,

Phúc đáp văn bản số 1565/SGDHCM-NY ngày 12/11/2021 của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh về việc chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết, Tổng Công ty Phát điện 3 xin giải trình và bổ sung các tài liệu như sau:

1. Bản cáo bạch:

Tổng Công ty đã chỉnh sửa, bổ sung các nội dung theo yêu cầu của Quý Sở tại văn bản số 1565/SGDHCM-NY vào Bản cáo bạch.

(Chi tiết xin xem Bản cáo bạch đính kèm)

2. Báo cáo tài chính:

Tổng Công ty kính gửi nội dung giải trình/bổ sung thông tin liên quan đến báo cáo tài chính năm 2019 và năm 2020 đã có xác nhận của đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH KPMG và Công ty TNHH PwC (Việt Nam) như đính kèm.

3. Các nội dung khác:

- Bổ sung các thông tin còn thiếu tại Danh sách cổ đông lớn, cổ đông chiến lược, người nội bộ và người có liên quan: Tổng Công ty kính gửi đính kèm theo Công văn này là Danh sách cổ đông lớn, cổ đông chiến lược, người nội bộ và người có liên quan đã bổ sung các thông tin theo yêu cầu của Quý Sở tại văn bản số 1565/SGDHCM-NY
- Bổ sung Điều lệ của Tổng Công ty theo vốn điều lệ 11.234.680.460.000 đồng: Hiện nay Tổng Công ty đang tiến hành các thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để sửa đổi Điều lệ theo vốn điều lệ 11.234.680.460.000 đồng. Do đó, Tổng Công ty sẽ nộp bổ sung Điều lệ sau khi đã điều chỉnh và cam kết thực hiện trước thời hạn nhận được Quyết định chấp thuận niêm yết của Quý Sở.
- Tổng Công ty đã cập nhật thông tin về việc quyết toán cổ phần hóa vào Bản cáo bạch.

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3471/GENCO3-TC-KT
V/v cung cấp thông tin liên quan báo cáo tài chính.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 3 tháng 12 năm 2021

Kính gửi: Công ty TNHH KPMG

Trước tiên, Tổng Công ty Phát điện 3 cảm ơn sự hợp tác của Công ty TNHH KPMG về công tác kiểm toán báo cáo tài chính cho Tổng Công ty Phát điện 3 trong thời gian qua.

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/5/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Phát điện 3 thông qua việc chuyển giao dịch cổ phiếu của Tổng Công ty (Mã PGV) từ UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (SGDCK Tp.HCM).

Hiện nay, Tổng Công ty đã nộp hồ sơ đăng ký niêm yết tại SGDCK Tp. HCM. Ngày12/11/2021, Tổng Công ty nhận được văn bản số 1565/SGDHCM-NY của SGDCK Tp.HCM về việc chỉnh sửa, bổ sung Hồ sơ đăng ký niêm yết. Theo đó, SGDCK Tp.HCM đề nghị Tổng Công ty giải trình/cung cấp bổ sung thông tin liên quan đến báo cáo tài chính năm 2019 và các nội dung giải trình này cần có xác nhận của Công ty kiểm toán.

Tổng Công ty kính gửi Quý công ty nội dung giải trình/cung cấp thông tin liên quan đến báo cáo tài chính theo yêu cầu của SGDCK Tp. HCM để rà soát và có ý kiến *(chi tiết theo phụ lục đính kèm).*

Tổng Công ty Phát điện 3 rất mong nhận được sự hợp tác từ Quý công ty.

Trân trọng.

Đính kèm:
- VB số 1565/SGDHCM-NY;
- PL cung cấp thông tin BCTC.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ô. TGĐ (để báo cáo);
- Phó TGĐ TC-KT;
- Ban KH, TH;
- Lưu: VT, TC-KT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N:3502208399-C.T.C.P ★ TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 - CTCP ★ TP.THỦ ĐỨC - TP.HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Thanh Hương

Phụ lục

GIẢI TRÌNH/CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 CỦA TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3.

1. BCTC riêng kiểm toán năm 2019

+ Thuyết minh 3.a: Cung cấp thông tin về chính sách kế toán đặc thù được Công ty áp dụng kèm theo các văn bản hướng dẫn. Nêu ảnh hưởng của các chính sách kế toán này đến việc trình bày các BCTC.

Chi tiết về chính sách kế toán đặc thù trong BCTC năm 2019 của TCT như sau:

- Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong giai đoạn xây dựng cơ bản của các công trình điện nằm trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia: Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 150/2018/NQ-CP ngày 13/12/2018 của Chính phủ (Nghị quyết 150), chênh lệch tỷ giá phát sinh trong giai đoạn xây dựng cơ bản của các công trình điện nằm trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sẽ được phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong thời gian không quá 5 năm kể từ khi các công trình đi vào hoạt động. Hướng dẫn của Nghị quyết 150 có sự khác biệt so với hướng dẫn của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ Kế toán Doanh nghiệp mà theo đó các khoản chênh lệch tỷ giá này phải được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm phát sinh.

Tại ngày 01/01/2019, số dư khoản CLTG phát sinh trong giai đoạn xây dựng cơ bản của TCT là 922 tỷ đồng. Trong năm 2019, Tổng Công ty (TCT) đã được phân bổ toàn bộ khoản chênh lệch tỷ giá này vào chi phí tài chính.

- Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần theo hướng dẫn tại Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp Nhà nước, công ty TNHH một thành viên do doanh nghiệp Nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần: chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, doanh nghiệp cổ phần hóa đánh giá lại theo quy định và không thực hiện kết chuyển vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, số dư khoản chênh lệch tỷ giá tại thời điểm này thực hiện chuyển giao cho công ty cổ phần (sau chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước) theo dõi và xử lý theo quy định.

Theo đó, TCT đã ghi nhận toàn bộ khoản chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần vào năm 2018.

+ Thuyết minh 6: Cung cấp thông tin về chính sách trong việc mua bán điện, thu hồi công nợ với Công ty mua bán điện:

Các nhà máy điện trực thuộc của TCT ký hợp đồng mua bán điện dài hạn với EVN. Chính sách thanh toán tiền điện được thực hiện theo thỏa thuận cụ thể tại các Hợp đồng mua bán điện (PPA) của từng Nhà máy điện riêng biệt.

Tóm tắt quy định về Xác định điện năng mua bán và Lập hóa đơn tiền điện trong PPA của các NMĐ trực thuộc như sau:

- Xác định điện năng mua bán: Vào ngày mùng một hàng tháng, Bên Mua và Bên Bán điện sẽ cùng thực hiện chốt chỉ số công tơ và lập biên bản xác nhận chỉ số công tơ tại thời điểm 0h00 ngày mùng một và lượng điện năng giao nhận hàng tháng của tháng trước.
- Lập hóa đơn và thanh toán tiền điện:

- Phù hợp với trình tự thủ tục thanh toán quy định tại Quy định vận hành thị trường phát điện cạnh tranh, Bên Bán điện sẽ lập và gửi Bên Mua điện thông báo thanh toán kèm hồ sơ thanh toán tiền điện.
- Trong vòng 5 đến 7 Ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ thanh toán Bên Bán gửi, Bên Mua sẽ kiểm tra Hồ sơ thanh toán và có ý kiến phản hồi cho bên Bán.
- Trong vòng 2 đến 5 Ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ thanh toán được chấp nhận. Bên Bán sẽ phát hành hóa đơn và gửi hóa đơn thanh toán cho Bên Mua;
- Trong thời hạn 7 Ngày làm việc kể từ ngày Bên Mua nhận được Hóa đơn thanh toán hợp lệ và chính xác của Bên bán (đối với PPA của NMĐ Phú Mỹ, Buôn Kuốp), hoặc trong vòng 18 - 20 ngày kể từ ngày phát hành hóa đơn tiền điện (đối với NMĐ Vĩnh Tân 2 Mông Dương 1), Bên Mua có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền ghi trong hóa đơn thanh toán tiền điện cho Bên Bán bằng phương thức chuyển khoản.

2. BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019

+ Thuyết minh 8: Cung cấp thông tin về tình hình thực thu các khoản cổ tức và khoản phải thu bảo hiểm đến thời điểm hiện nay.

- **Khoản phải thu về cổ tức:**

  Chi tiết khoản phải thu về cổ tức được chia tại 31/12/2019 như sau:

Đơn vị tính tỷ đồng

STT	Đơn vị	Số tiền phải thu	Tình hình thanh toán đến ngày 27/3/2020
1	CTCP đầu tư và phát triển điện Sê San 3A	43,20	
2	CTCP Điện Việt Lào	3,47	
3	CTCP Nhiệt điện Hải Phòng	5,00	Đã thanh toán ngày 20/1/2020
4	CTCP Thủy điện Buôn Đôn	4,56	Đã thanh toán ngày 25/3/2020
	Tổng cộng	**56,23**	

Khoản phải thu bảo hiểm: Tại ngày 31/12/2019, khoản phải về thu bảo hiểm là 52 tỷ đồng, đây là khoản phải thu công ty bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ của Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ.

+ Thuyết minh 21: Cung cấp thông tin về khoản cam kết đầu tư của công ty:

Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2020 là 382,52 tỷ đồng. Một số dự án đầu tư như sau: Dự án Cảng than Trung tâm điện lực Vĩnh Tân, dự án mở rộng mái kho than nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân, Dự án điện mặt trời Vĩnh Tân 2, nâng cấp Cảng than, cảng dầu - NMNĐ Vĩnh Tân,….

BỘ TÀI CHÍNH
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1565 /SGDHCM-NY
V/v: Chỉnh sửa, bổ sung Hồ sơ đăng ký niêm yết

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2021

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG VĂN ĐẾN
Số ..... 6775.....
Ngày 21 Tháng 11 Năm2021

Kính gửi:
- Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần
- Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hồ Chí Minh

Ngày 04/11/2021, Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (SGDCK Tp.HCM) đã nhận đầy đủ hồ sơ đăng ký niêm yết lần đầu của Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần. Sau khi xem xét nội dung hồ sơ, SGDCK Tp.HCM đề nghị Quý Công ty thực hiện chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết, cụ thể như sau:

1. **Bản cáo bạch (BCB):** Đề nghị Công ty chỉnh sửa/bổ sung các nội dung sau:

- Mục "Các nhân tố rủi ro" (trang 6 đến trang 10 BCB): bổ sung thông tin về các phương pháp quản lý rủi ro liên quan tới tỷ giá ngoại tệ, rủi ro lãi suất tiền vay ngoại tệ, rủi ro nhiên liệu, kết quả quyết toán cổ phần hoá.
- Mục "Công tác sản xuất điện" (trang 35 đến trang 36 BCB): bổ sung thông tin giải thích về việc sản lượng điện sản xuất trong giai đoạn 2019-2021 có xu hướng giảm qua các năm;
- Mục "Cơ cấu chi phí trong giá thành" (trang 40 đến trang 41 BCB): bổ sung thông tin về việc chi phí sản xuất giai đoạn 2019-2021 có xu hướng giảm; các phương pháp quản lý chi phí (nếu có); ảnh hưởng của biến động giá nhiên liệu và ảnh hưởng của tỷ giá đối với lợi nhuận của doanh nghiệp.
- Mục "Tài sản" (trang 80 đến trang 81 BCB): bổ sung thông tin về những nhà xưởng, tài sản lớn thuộc sở hữu/sử dụng của công ty.

2. **Báo cáo tài chính (BCTC)**: Đề nghị Công ty giải trình/cung cấp thông tin liên quan tới các vấn đề sau:

2.1 . BCTC riêng kiểm toán năm 2019
+ Thuyết minh 3.a: Cung cấp thông tin về chính sách kế toán đặc thù được Công ty áp dụng kèm theo các văn bản hướng dẫn. Nêu ảnh hưởng của các chính sách kế toán này đến việc trình bày các BCTC đồng thời cập nhật các thông tin liên quan vào phần IV.7. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, 2020 và 6 tháng đầu năm 2021 của BCB.
+ Thuyết minh 6: Cung cấp thông tin về chính sách trong việc mua bán điện, thu hồi công nợ với Công ty mua bán điện.

2.2 . BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019
+ Thuyết minh 8: Cung cấp thông tin về tình hình thực thu các khoản cổ tức và khoản phải thu bảo hiểm đến thời điểm hiện nay.
+ Thuyết minh 21: Cung cấp thông tin về khoản cam kết đầu tư của công ty.

2.3 . BCTC riêng kiểm toán năm 2020
+ Thuyết minh 6: Cung cấp thông tin về tình hình thực thu đối với cổ tức phải thu và khoản phải thu từ bảo hiểm.
+ Thuyết minh 12: Cập nhật tình hình nộp thuế đến thời điểm hiện nay.

+ Thuyết minh 14: Cung cấp thêm thông tin và cập nhật tình hình doanh thu chưa thực hiện đến thời điểm hiện nay.
+ Thuyết minh 31: Cung cấp thêm thông tin về việc Công ty chưa trích lập dự phòng hoàn nguyên môi trường và cập nhật các thông tin liên quan vào BCB.
+ Thuyết minh 32: Cung cấp cơ sở cho việc điều chỉnh số liệu BCTC năm 2019 và chi tiết các điều chỉnh dẫn đến thay đổi LNST và LNST chưa phân phối tại BCTC năm 2019.

2.4 . BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020

+ Thuyết minh 5: Cung cấp thông tin về tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của công ty liên kết và các công ty nhận góp vốn và chi tiết dự phòng từng khoản đầu tư.
+ Thuyết minh 24: Cung cấp thông tin về việc chi phí lãi vay giảm mạnh so với cùng kỳ trong khi số dư khoản vay không giảm và cập nhật thông tin vào BCB.
+ Thuyết minh 29: Cung cấp thông tin về việc thu nhập của các nhân sự quản lý chủ chốt không thuyết minh theo chi tiết từng cá nhân. (theo điều 163 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020)
+ Thuyết minh 30: Cung cấp thông tin về khoản cam kết đầu tư đến thời điểm hiện nay.
+ Thuyết minh 32: Cung cấp thông tin về khoản nợ tiềm tàng đến thời điểm hiện nay.

Các giải trình của Công ty liên quan tới nội dung của BCTC cần có sự xác nhận của Công ty kiểm toán.

3. Các nội dung khác:

Đề nghị Công ty:

- Bổ sung các thông tin còn thiếu tại Danh sách cổ đông lớn, cổ đông chiến lược, người nội bộ và người có liên quan.
- Bổ sung Điều lệ Công ty theo vốn điều lệ 11.234.680.460.000 đồng. ✓
- Cập nhật thông tin về thực hiện quyết toán cổ phần hoá và cập nhật thông tin vào BCB.

Ngoài ra, trong quá trình thẩm định niêm yết, nếu có những vấn đề phát sinh có liên quan đến hồ sơ đăng ký niêm yết, SGDCK Tp.HCM đề nghị Quý Công ty kịp thời bổ sung đầy đủ những nội dung có liên quan đó vào hồ sơ đăng ký niêm yết.

Trên đây là các vấn đề liên quan đến hồ sơ đăng ký niêm yết của Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần. SGDCK Tp.HCM đề nghị Quý Công ty sớm chỉnh sửa, bổ sung và giải trình (nếu có) để tạo điều kiện cho SGDCK Tp.HCM trong quá trình thẩm định niêm yết.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: NY, VT (4).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trần Anh Đào

KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương
Phó Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty Cổ phần
Số 60 – 66 đường Nguyễn Cơ Thạch
Khu đô thị Sala, Phường An Lợi Đông
Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Tham chiếu EVNGENCO3

Liên hệ Nguyễn Anh Tuấn

Ngày 9 tháng 12 năm 2021

Kính gửi Bà Nguyễn Thị Thanh Hương,

Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty Cổ phần - Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty Cổ phần ("Tổng Công ty") bao gồm bảng cân đối kế toán riêng và hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày, cùng với một bản tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu và các thuyết minh khác ("các Báo cáo tài chính") theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam nhằm mục đích đưa ra ý kiến liệu các Báo cáo tài chính có được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính ("VAS"). Ban Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày các Báo cáo tài chính theo VAS. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các Báo cáo tài chính căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Báo cáo kiểm toán của chúng tôi phát hành ngày 27 tháng 3 năm 2020 đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần có đoạn Vấn đề cần nhấn mạnh đối với các Báo cáo tài chính.

Tổng Công ty trong công văn số 3471/GENCO3-TC-KT ngày 3 tháng 12 năm 2021 ("Công văn 3471") gửi chúng tôi đã yêu cầu chúng tôi có ý kiến về nội dung giải trình/cung cấp thông tin của Tổng Công ty liên quan đến các Báo cáo tài chính theo yêu cầu của Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm

Báo cáo tài chính riêng

- *thông tin về chính sách kế toán chênh lệch tỷ giá đặc thù được Công ty áp dụng kèm theo các văn bản hướng dẫn, nêu ảnh hưởng của các chính sách kế toán này đến việc trình bày các Báo cáo tài chính (thuyết minh 3a)*

KPMG Limited, a Vietnamese one member limited liability company and a member firm of the KPMG global organization of independent member firms affiliated with KPMG International Limited, a private English company limited by guarantee. All rights reserved.

- *thông tin về chính sách trong việc mua bán điện, thu hồi công nợ với công ty mua bán điện (thuyết minh 6); và*

Báo cáo tài chính hợp nhất

- *thông tin về tình hình thực thu các khoản cổ tức và khoản phải thu bảo hiểm (thuyết minh 8) và*
- *thông tin về khoản cam kết đầu tư (thuyết minh 21).*

Chúng tôi đã đọc nội dung giải trình trong Công văn 3471 của Tổng Công ty. Bản sao của công văn giải 3471 được đính kèm.

Liên quan đến các vấn đề đề cập trong Công văn 3471 của Tổng Công ty, dựa trên những hiểu biết của chúng tôi thu thập được qua các thủ tục kiểm toán và kết quả kiểm toán cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, chúng tôi không nhận thấy có sự không nhất quán trọng yếu nào giữa nội dung Công văn 3471 với các bằng chứng mà chúng tôi đã thu thập được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Mục đích của một cuộc kiểm toán độc lập theo các chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam là nhằm đưa ra ý kiến về tổng thể báo cáo tài chính do vậy kiểm toán viên và đơn vị kiểm toán không đưa ra ý kiến hoặc kết luận về các khoản mục riêng lẻ trong báo cáo tài chính.

Khi phát hành công văn này, chúng tôi không thực hiện thêm thủ tục kiểm toán bổ sung nào và không xem xét các sự kiện phát sinh sau ngày phát hành báo cáo kiểm toán.

Công văn này chỉ nhằm mục đích cho Tổng Công ty nộp cho Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và không được dùng cho bất kỳ mục đích nào khác và cũng không được cung cấp cho bất kỳ bên nào khác.

Trân trọng kính chào,

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KPMG

Trương Vĩnh Phúc
Phó Tổng Giám đốc

Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty Cổ phần cam kết các thông tin trên là hoàn toàn chính xác, trung thực và theo đúng quy định của Luật Chứng khoán.

Trân trọng./.

Đính kèm:

- *Bản cáo bạch;*
- *Văn bản số 3471/GENCO3-TC-KT;*
  Văn bản số 3472/GENCO3-TC-KT;
- *Văn bản xác nhận nội dung giải trình của Công ty TNHH KPMG và Công ty TNHH PwC (Việt Nam);*
- *Danh sách cổ đông lớn, cổ đông chiến lược, người nội bộ và người có liên quan.*

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT/GENCO3 (để báo cáo);
- Ô. TGĐ/GENCO3 (để báo cáo);
- P.TGĐ KT-TC;
- Ban: TC-KT, PC, TH;
- Lưu: VT, KH.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N:3502208399-C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 - CTCP
TP.THỦ ĐỨC - TP.HỒ CHÍ MINH

Lê Văn Danh

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3472/GENCO3-TC-KT
V/v cung cấp thông tin liên quan Báo cáo tài chính.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 3 tháng 12 năm 2021

Kính gửi: Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

Trước tiên, Tổng Công ty Phát điện 3 cảm ơn sự hợp tác của Công ty TNHH PwC (Việt Nam) về công tác kiểm toán báo cáo tài chính cho Tổng Công ty Phát điện 3 trong thời gian qua.

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/5/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Phát điện 3 thông qua việc chuyển giao dịch cổ phiếu của Tổng Công ty (Mã PGV) từ UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (SGDCK Tp.HCM).

Hiện nay, Tổng Công ty đã nộp hồ sơ đăng ký niêm yết tại SGDCK Tp. HCM. Ngày12/11/2021, Tổng Công ty nhận được văn bản số 1565/SGDHCM-NY của SGDCK Tp.HCM về việc chỉnh sửa, bổ sung Hồ sơ đăng ký niêm yết. Theo đó, SGDCK Tp.HCM đề nghị Tổng Công ty giải trình/cung cấp bổ sung thông tin liên quan đến báo cáo tài chính và các nội dung giải trình này cần có xác nhận của Công ty kiểm toán.

Tổng Công ty kính gửi Quý công ty nội dung giải trình/cung cấp thông tin liên quan đến báo cáo tài chính theo yêu cầu của SGDCK Tp. HCM để rà soát và có ý kiến *(chi tiết theo phụ lục đính kèm)*.

Tổng Công ty Phát điện 3 rất mong nhận được sự hợp tác từ Quý công ty.

Trân trọng.

Đính kèm:
- VB số 1565/SGDHCM-NY;
- PL cung cấp thông tin BCTC.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ô. TGĐ (để báo cáo);
- Phó TGĐ TC-KT;
- Ban TC&NS, KH, TH;
- Lưu: VT, TC-KT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3502208399 C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 - CTCP
TP. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Thanh Hương

Phụ lục

GIẢI TRÌNH/CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 VÀ NĂM 2020 CỦA TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3.

1. BCTC riêng kiểm toán năm 2019

+ Thuyết minh 3.a: Cung cấp thông tin về chính sách kế toán đặc thù được Công ty áp dụng kèm theo các văn bản hướng dẫn. Nêu ảnh hưởng của các chính sách kế toán này đến việc trình bày các BCTC.

Chi tiết về chính sách kế toán đặc thù trong BCTC năm 2019 của TCT như sau:

- Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong giai đoạn xây dựng cơ bản của các công trình điện nằm trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia: Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 150/2018/NQ-CP ngày 13/12/2018 của Chính phủ (Nghị quyết 150), chênh lệch tỷ giá phát sinh trong giai đoạn xây dựng cơ bản của các công trình điện nằm trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sẽ được phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong thời gian không quá 5 năm kể từ khi các công trình đi vào hoạt động. Hướng dẫn của Nghị quyết 150 có sự khác biệt so với hướng dẫn của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ Kế toán Doanh nghiệp mà theo đó các khoản chênh lệch tỷ giá này phải được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm phát sinh.

Tại ngày 01/01/2019, số dư khoản CLTG phát sinh trong giai đoạn xây dựng cơ bản của TCT là 922 tỷ đồng. Trong năm 2019, Tổng Công ty (TCT) đã được phân bổ toàn bộ khoản chênh lệch tỷ giá này vào chi phí tài chính. Hiện nay, TCT không còn số dư khoản chênh lệch tỷ giá trong giai đoạn xây dựng cơ bản của các công trình điện nằm trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

- Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần theo hướng dẫn tại Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp Nhà nước, công ty TNHH một thành viên do doanh nghiệp Nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần: chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, doanh nghiệp cổ phần hóa đánh giá lại theo quy định và không thực hiện kết chuyển vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, số dư khoản chênh lệch

tỷ giá tại thời điểm này thực hiện chuyển giao cho công ty cổ phần (sau chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước) theo dõi và xử lý theo quy định.

Theo đó, TCT đã ghi nhận toàn bộ khoản chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần vào năm 2018.

+ Thuyết minh 6: Cung cấp thông tin về chính sách trong việc mua bán điện, thu hồi công nợ với Công ty mua bán điện:

Các nhà máy điện trực thuộc của TCT tham gia chào giá trực tiếp trên thị trường điện *(vận hành theo quy định tại Thông tư số 45/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương và các quy định pháp luật liên quan)* và đã ký hợp đồng mua bán điện dài hạn với EVN. Công tác chào giá phát điện thực hiện theo đúng quy định của thị trường điện mua bán, chính sách thanh toán tiền điện được thực hiện theo thỏa thuận cụ thể tại các Hợp đồng mua bán điện (PPA) của từng Nhà máy điện riêng biệt.

Tóm tắt quy định về Xác định điện năng mua bán và Lập hóa đơn tiền điện trong PPA của các NMĐ trực thuộc như sau:

- Xác định điện năng mua bán: Vào ngày mùng một hàng tháng, Bên Mua và Bên Bán điện sẽ cùng thực hiện chốt chỉ số công tơ và lập biên bản xác nhận chỉ số công tơ tại thời điểm 0h00 ngày mùng một và lượng điện năng giao nhận hàng tháng của tháng trước.
- Lập hóa đơn và thanh toán tiền điện:

- Trước ngày 15 hàng tháng, Bên Bán điện sẽ lập và gửi Bên Mua điện thông báo thanh toán kèm hồ sơ thanh toán tiền điện.
- Trong thời hạn 7 Ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ thanh toán Bên Bán gửi, Bên Mua sẽ kiểm tra Hồ sơ thanh toán và có ý kiến phản hồi cho bên Bán.
- Trong vòng 2 đến 5 Ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ thanh toán được chấp nhận. Bên Bán sẽ phát hành hóa đơn và gửi hóa đơn thanh toán cho Bên Mua;
- Trong thời hạn 7 Ngày làm việc kể từ ngày Bên Mua nhận được Hóa đơn thanh toán hợp lệ và chính xác của Bên bán (đối với PPA của NMĐ Phú Mỹ, Buôn Kuốp), hoặc trong vòng 20 ngày kể từ ngày phát hành hóa đơn tiền điện (đối với NMĐ Vĩnh Tân 2, Mông Dương 1), Bên Mua có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền ghi trong hóa đơn thanh toán tiền điện cho Bên Bán bằng phương thức chuyển khoản.

2. BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019

+ Thuyết minh 8: Cung cấp thông tin về tình hình thực thu các khoản cổ tức và khoản phải thu bảo hiểm đến thời điểm hiện nay.

- **Khoản phải thu về cổ tức:**

  Chi tiết khoản phải thu về cổ tức được chia tại 31/12/2019 như sau:

Đơn vị tính tỷ đồng

STT	Đơn vị	Số tiền phải thu	Tình hình thanh toán	Doanh thu điều chỉnh (*)
1	CTCP đầu tư và phát triển điện Sê San 3A	43,20	Tại 30/06/2021 đã thu được 18 tỷ đồng	25,2
2	CTCP Điện Việt Lào	3,47		3,47
3	CTCP Nhiệt điện Hải Phòng	5,00	Đã thanh toán ngày 20/1/2020	
4	CTCP Thủy điện Buôn Đôn	4,56	Đã thanh toán ngày 25/3/2020	
	Tổng cộng	**56,23**		

Ghi chú: (*) *Trong năm 2020, TCT đã điều chỉnh giảm doanh thu cổ tức năm 2018 của CTCP đầu tư và phát triển điện Sê San 3A và CTCP điện Việt Lào, số tiền là 25,2 tỷ đồng và 3,47 tỷ đồng.*

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên của các CTCP thông qua việc chia cổ tức năm 2018, TCT đã ghi nhận khoản phải thu cổ tức trong BCTC năm 2019, tuy nhiên đến năm 2020, các công ty này chưa có thông báo về quyền nhận cổ tức, thực hiện theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC, TCT ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu cổ tức được chia năm 2018 của Sê San 3A và Điện Việt Lào.

- **Khoản phải thu bảo hiểm:** Tại ngày 31/12/2019, khoản phải về thu bảo hiểm là 52 tỷ đồng, đây là khoản phải thu công ty bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ của Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ. Trong năm 2020, Công ty bảo hiểm đã thực hiện chi trả tiền bồi thường cho Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ. Đến ngày 31/12/2020, khoản phải thu về bảo hiểm là 12,3 tỷ đồng.

+ Thuyết minh 21: Cung cấp thông tin về khoản cam kết đầu tư của công ty:

Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2020 là 382,52 tỷ đồng, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua. Một số dự án đầu tư như sau: Dự án Cảng than Trung tâm điện lực Vĩnh Tân, dự án mở rộng mái kho than nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân, Dự án điện mặt trời Vĩnh Tân 2, nâng cấp Cảng than, cảng dầu -

NMNĐ Vĩnh Tân,…. Trong năm 2020, TCT đã thực hiện đầu tư xây dựng các dự án với giá trị là 314,14 tỷ đồng, đạt 82,12% kế hoạch năm.

3. BCTC riêng kiểm toán năm 2020

+ Thuyết minh 6: Cung cấp thông tin về tình hình thực thu đối với cổ tức phải thu và khoản phải thu từ bảo hiểm.

- **Khoản phải thu cổ tức được chia** năm 2020 là 15 tỷ đồng của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Sê san 3A. Đến nay, CTCP đầu tư và phát triển điện Sê San 3A đã thanh toán khoản cổ tức nêu trên cho TCT.
- **Khoản phải thu bảo hiểm:** tại ngày 31/12/2020, khoản phải về thu bảo hiểm là 12,3 tỷ đồng. Đây là khoản phải thu công ty bảo hiểm về thiệt hại từ gián đoạn kinh doanh theo Hợp đồng bảo hiểm của Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ. Đến ngày 30/9/2021 số dư còn phải thu công ty bảo hiểm là 7,78 tỷ đồng.

+ Thuyết minh 12: Cập nhật tình hình nộp thuế đến thời điểm hiện nay.

Tình hình nộp ngân sách của TCT từ ngày 01/01/2021 đến 30/9/2021 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 01/01/2021	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Tại ngày 30/9/2021
- Thuế giá trị gia tăng	64	875	837	103
- Thuế tài nguyên	53	241	254	39
- Phí dịch vụ môi trường rừng	42	53	71	24
- Thuế thu nhập cá nhân	7	46	51	2
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	97	414	106	405
- Phí cấp quyền khai thác tài nguyên	1	21	22	-
- Các loại thuế, phí và lệ phí khác	46	91	112	25
Cộng	**268**	**1.809**	**1.502**	**575**

Ghi chú: *Đến ngày 30/10/2021, TCT đã tạm nộp thuế TNDN năm 2021 cho Cục thuế các địa phương.*

+ Thuyết minh 14: Cung cấp thêm thông tin và cập nhật tình hình doanh thu chưa thực hiện đến thời điểm hiện nay.

Doanh thu chưa thực hiện của TCT là khoản doanh thu nhận trước từ năm 2015 cho hoạt động chia sẻ Cơ sở hạ tầng Trung tâm điện lực Vĩnh Tân trong vòng 30 năm từ Công ty TNHH Điện lực Vĩnh Tân 1, số tiền là 454 tỷ đồng. TCT đã ghi nhận vào doanh thu chưa thực hiện và phân bổ doanh thu hàng quý. Đến ngày 30/9/2021, doanh thu chưa thực hiện của TCT là 353 tỷ đồng.

+ Thuyết minh 31: Cung cấp thêm thông tin về việc Công ty chưa trích lập dự phòng hoàn nguyên môi trường.

Hiện nay, TCT chưa trích lập dự phòng cho các khoản chi phí khôi phục phát sinh khi hoàn trả mặt bằng và đất thuê do chưa đủ thông tin cần thiết để lập dự phòng hoàn nguyên môi trường đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của TCT.

Theo văn bản số 12568/BTC-CĐKT ngày 09/9/2015 của Bộ Tài chính, Thông tư 200 chỉ quy định việc trích trước chi phí hoàn nguyên môi trường và sử dụng tài khoản 3524 để kế toán. Mức trích, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trích... phải thực hiện theo cơ chế chính sách áp dụng cho từng ngành nghề, từng đơn vị. Hiện tại, chưa có quy định cụ thể về trích lập hoàn nguyên đối với ngành nghề sản xuất kinh doanh của TCT.

+ Thuyết minh 32: Cung cấp cơ sở cho việc điều chỉnh số liệu BCTC năm 2019 và chi tiết các điều chỉnh dẫn đến thay đổi LNST và LNST chưa phân phối tại BCTC năm 2019.

Trên báo cáo tài chính năm 2020, TCT đã thực hiện điều chỉnh hồi tố một số khoản mục báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) và thuế TNDN phải trả được xác định lại theo quy định của Nghị định 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định 20/2017/NĐ-CP về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết. Theo đó:

+ Cục thuế tỉnh BR-VT đã có thông báo số 11891/TB-CT ngày 30/12/2020, thông báo về việc bù trừ chênh lệch số tiền thuế TNDN xác định lại theo Nghị định 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020, số tiền thuế TNDN năm 2017 và 2018 được bù trừ là 155,7 tỷ đồng.

+ TCT đã kê khai điều chỉnh quyết toán thuế TNDN năm 2019 và điều chỉnh hồi tố đối với chi phí thuế TNDN năm 2019 giảm do quyết toán là 171,1 tỷ đồng.

- Doanh thu về chi phí xử lý tro xỉ cho năm 2018 và năm 2019 theo Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 08 của Hợp đồng mua bán điện của Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 ký kết ngày 03/9/2020. Doanh thu bán điện năm 2018 và năm 2019 tăng thêm lần lượt là 79,7 tỷ đồng và 50,2 tỷ đồng. Theo đó, doanh thu bán điện năm 2019 của TCT sau khi điều chỉnh hồi tố khoản trên là 40.699 tỷ đồng, trước khi điều chỉnh hồi tố là 40.649 tỷ đồng (chi tiết theo hóa đơn kí hiệu AA/20P, số 0000122 ngày 25/5/2021).

- Khoản chênh lệch tỷ giá được thu hồi qua doanh thu bán điện cho năm 2015 và năm 2018 Theo Quyết định số 2682/TT-BCT ngày 15/10/2020, Quyết định số

3459/TT-BCT và 3599/TT-BCT ngày 31/12/2020, với tổng giá trị điều chỉnh tăn doanh thu bán điện cho năm 2015 và năm 2018 là 793 tỷ đồng (chi tiết theo bảng kê đính kèm).

- Bút toán xử lý tài chính theo Hồ sơ quyết toán cổ phần hóa Công ty mẹ - TCT Phát điện 3 bao gồm điều chỉnh giảm quỹ khen thưởng phúc lợi 8 triệu đồng và điều chỉnh tăng khoản phải trả khác với giá trị 132,6 tỷ đồng, chi tiết bút toán như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Diễn giải	TK nợ	TK có	Số tiền
1	Điều chỉnh phân phối lợi nhuận - Quỹ KTPL trích lập giai đoạn từ ngày 1/1/2018-26/9/2018	353	421	8.407.65(
2	Điều chỉnh tăng quỹ ĐTPT do phân phối lợi nhuận bổ sung năm 2017	421	338	26.658.893.351
3	Tăng khoản phải nộp EVN do phân phối lợi nhuận bổ sung năm 2017	421	338	62.204.084.48
4	Điều chỉnh tăng quỹ ĐTPT do phân phối lợi nhuận bổ sung giai đoạn từ ngày 1/1/2018-26/9/2018 theo hồ sơ quyết toán cổ phần hóa	421	338	13.152.059.19
5	Tăng khoản phải nộp EVN do phân phối lợi nhuận bổ sung giai đoạn từ ngày 1/1/2018-26/9/2018 theo hồ sơ quyết toán cổ phần hóa	421	338	30.688.138.13(

Hồ sơ gửi kèm:

- Thông báo số 11891/TB-CT, Tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2019

- Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 08, hóa đơn số 0000122 ngày 25/5/2021

- Các văn bản Quyết định số 2682/TT-BCT, Quyết định số 3459/TT-BCT, 3599/TT-BCT ngày, bảng kê khoản CLTG thu hồi qua doanh thu bán điện.

4. BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020

+ Thuyết minh 5: Cung cấp thông tin về tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của công ty liên kết và các công ty nhận góp vốn và chi tiết dự phòng từng khoản đầu tư.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 của các công ty liên kết, đầu tư tài chính dài hạn khác đều có lãi, chi tiết như sau:

ĐVT: tỷ đồng

STT	Công ty	Tổng doanh thu	Tổng chi phí	LNTT	LNST
1	CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn- Sông Hinh	465	229	236	188
2	CTCP Thủy điện Thác Bà	550	290	260	218

3	CTCP đầu tư và phát triển điện Sê san 3A	288	196	92	83
4	CTCP điện dầu khí Nhơn Trạch 2	6.101	5.437	663	625
5	CTCP Điện Việt Lào	1.631	1.546	85	18
6	CT TNHH năng lượng dịch vụ GE-PMTP	208	170	38	38
7	CTCP Thủy điện Buôn Đôn	323	246	77	72
8	CTCP Nhiệt điện Quảng Ninh	9.233	7.858	1.375	1.306
9	CTCP Nhiệt điện Hải Phòng	10.948	9.410	1.538	1.469
10	CTCP Phú Thạnh Mỹ	313	270	43	43
11	CTCP dịch vụ sửa chữa điện Miền Bắc	290	268	22	18

- Chi tiết khoản dự phòng đầu tư tài chính dài hạn:

Trên BCTC hợp nhất năm 2020, ghi nhận 2 khoản dự phòng đầu tư vào đơn vị khác tại CTCP Nhiệt điện Quảng Ninh và CTCP Phú Thạnh Mỹ - là hai đơn vị có vốn góp của CTCP Nhiệt điện Bà Rịa (BTP- Công ty con của TCT), cụ thể như sau:

+ CTCP Nhiệt điện Quảng Ninh (QTP): BTP đầu tư góp vốn vào QTP , số tiền là 114,77 tỷ đồng, chiếm 2,3% tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết. Tại ngày 31/12/2020, giá trị hợp lý của khoản đầu tư vào QTP là 113,38 tỷ đồng, thấp hơn so với giá trị góp vốn vào đơn vị. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng, BTP đã trích lập dự phòng đối với khoản đầu tư tài chính nêu trên. Mức trích lập bằng mức chênh lệch giữa giá trị góp vốn và giá trị hợp lý của khoản đầu tư, số tiền là 1,38 tỷ đồng.

+ CTCP Phú Thạnh Mỹ: BTP đầu tư góp vốn vào CTCP Phú Thạnh Mỹ, số tiền 50 tỷ đồng, chiếm 8,09% tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết. TCT đã đánh giá quyền kiểm soát tại CTCP Phú Thạnh Mỹ thông qua BTP và trình bày là khoản đầu tư vào công ty khác trên báo cáo tài chính hợp nhất. Tại ngày 31/12/2020, CTCP Phú Thạnh Mỹ còn lỗ lũy kế, thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư 48/2019/TT-BTC, BTP đã trích lập dự phòng cho khoản đầu tư tài chính nói trên. Mức trích lập bằng tỷ lệ sở hữu nhân với hiệu số của vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại thời điểm trích lập của CTCP Phú Thạnh Mỹ, số tiền là 4,83 tỷ đồng.

+ Thuyết minh 24: Cung cấp thông tin về việc chi phí lãi vay giảm mạnh so với cùng kỳ trong khi số dư khoản vay không giảm.

Chi phí lãi vay năm 2020 là 1.872 tỷ đồng, giảm 847 tỷ đồng so với năm 2019 (2.719 tỷ đồng). Nguyên nhân chủ yếu là do dư nợ vay giảm, TCT trả nợ hàng

năm khoảng 5.000 tỷ đồng và lãi suất bình quân của các khoản vay năm 2020 giảm so với năm 2019. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Chênh lệch
1	Dư nợ vay đầu năm	56.195	61.145	- 4.950
2	Dư nợ vay cuối kỳ	50.790	56.195	-5.405
3	Chi phí lãi vay	1.872	2.719	- 847
4	Lãi suất bình quân (%)	3,50%	4,64%	-1,14%

+ Thuyết minh 29: Cung cấp thông tin về việc thu nhập của các nhân sự quản lý chủ chốt không thuyết minh theo chi tiết từng cá nhân (theo điều 163 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020).

Thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, từ năm 2021, TCT đã thuyết minh chi tiết thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị, tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2021.

Chi tiết thù lao, tiền lương của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và người quản lý của TCT năm 2021 cụ thể như sau:

Tiền lương, thù lao	Số tiền (ngàn đồng)
Hội đồng quản trị	
Chủ tịch Hội đồng quản trị (1 người, bổ nhiệm từ ngày 15/01/2020)	569.250
Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách (1 người)	522.000
Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách (1 người, bổ nhiệm từ ngày 15/01/2020)	100.050
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập (1 người)	104.400
Ban Kiểm soát	
Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (1 người)	540.000
Kiểm soát viên không chuyên trách (2 người)	208.800
Ban Tổng giám đốc	
Tổng Giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị (1 người)	576.000
Phó Tổng giám đốc Đầu tư - Xây dựng (1 người, từ ngày 01/01/2020 đến ngày 14/01/2020)	21.750
Phó Tổng giám đốc Kinh doanh - Thị trường điện (1 người)	593.298
Phó Tổng giám đốc Sửa chữa & Công nghệ (1 người)	593.298
Phó Tổng giám đốc Kỹ thuật - Sản xuất (1 người)	593.298

Phó Tổng giám đốc Kinh tế -Tài chính (1 người)	522.000
Kế toán trưởng (1 người, bổ nhiệm từ ngày 15/8/2020)	182.250

+ Thuyết minh 30: Cung cấp thông tin về khoản cam kết đầu tư đến thời điểm hiện nay.

Khoản cam kết đầu tư ghi nhận trong BCTC năm 2020: là kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2021 của TCT, số tiền 770 tỷ đồng, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua (một số dự án như Dự án Cảng than Trung tâm điện lực Vĩnh Tân, nâng cấp Cảng than, cảng dầu - NMNĐ Vĩnh Tân, các công trình chuẩn bị đầu tư như điện gió, điện mặt trời,...). Tính đến 30/9/2021, TCT đã thực hiện các dự án đầu tư với tổng giá trị thực hiện là 579 tỷ đồng, đạt 75,22% so với kế hoạch.

+ Thuyết minh 32: Cung cấp thông tin về khoản nợ tiềm tàng đến thời điểm hiện nay.

Theo Thông tư 200, kể từ ngày 01/01/2015, TCT phải lập dự phòng cho các khoản chi phí khôi phục phát sinh khi hoàn trả mặt bằng và đất thuê theo quy định và chính sách áp dụng đối với ngày nghề sản xuất kinh doanh của TCT. Theo đó, TCT có nghĩa vụ thu dọn, khôi phục và hoàn trả mặt bằng vào cuối thời hạn thuê hoặc thời hạn kết thúc dự án.

Theo văn bản số 12568/BTC-CĐKT ngày 09/9/2015 của Bộ Tài chính, Thông tư 200 chỉ quy định việc trích trước chi phí hoàn nguyên môi trường và sử dụng tài khoản 3524 để kế toán. Mức trích, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trích... phải thực hiện theo cơ chế chính sách áp dụng cho từng ngành nghề, từng đơn vị. Hiện nay, TCT chưa ghi nhận khoản dự phòng cho các khoản chi phí khôi phục phát sinh khi hoàn trả mặt bằng và đất thuê do chưa có quy định cụ thể về trích lập hoàn nguyên đối với ngành nghề sản xuất kinh doanh của TCT.

Phụ lục

GIẢI TRÌNH/CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 VÀ NĂM 2020 CỦA TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3.

1. BCTC riêng kiểm toán năm 2019

+ Thuyết minh 3.a: Cung cấp thông tin về chính sách kế toán đặc thù được Công ty áp dụng kèm theo các văn bản hướng dẫn. Nêu ảnh hưởng của các chính sách kế toán này đến việc trình bày các BCTC.

Chi tiết về chính sách kế toán đặc thù trong BCTC năm 2019 của TCT như sau:

- Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong giai đoạn xây dựng cơ bản của các công trình điện nằm trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia: Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 150/2018/NQ-CP ngày 13/12/2018 của Chính phủ (Nghị quyết 150), chênh lệch tỷ giá phát sinh trong giai đoạn xây dựng cơ bản của các công trình điện nằm trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sẽ được phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong thời gian không quá 5 năm kể từ khi các công trình đi vào hoạt động. Hướng dẫn của Nghị quyết 150 có sự khác biệt so với hướng dẫn của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ Kế toán Doanh nghiệp mà theo đó các khoản chênh lệch tỷ giá này phải được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm phát sinh.

  Tại ngày 01/01/2019, số dư khoản CLTG phát sinh trong giai đoạn xây dựng cơ bản của TCT là 922 tỷ đồng. Trong năm 2019, Tổng Công ty (TCT) đã được phân bổ toàn bộ khoản chênh lệch tỷ giá này vào chi phí tài chính. Hiện nay, TCT không còn số dư khoản chênh lệch tỷ giá trong giai đoạn xây dựng cơ bản của các công trình điện nằm trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

- Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần theo hướng dẫn tại Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp Nhà nước, công ty TNHH một thành viên do doanh nghiệp Nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần: chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, doanh nghiệp cổ phần hóa đánh giá lại theo quy định và không thực hiện kết chuyển vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, số dư khoản chênh lệch tỷ giá tại thời điểm này thực hiện chuyển giao cho công ty cổ phần (sau chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước) theo dõi và xử lý theo quy định.

Theo đó, TCT đã ghi nhận toàn bộ khoản chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần vào năm 2018.

+ Thuyết minh 6: Cung cấp thông tin về chính sách trong việc mua bán điện, thu hồi công nợ với Công ty mua bán điện:

Các nhà máy điện trực thuộc của TCT tham gia chào giá trực tiếp trên thị trường điện *(vận hành theo quy định tại Thông tư số 45/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương và các quy định pháp luật liên quan)* và đã ký hợp đồng mua bán điện dài hạn với EVN. Công tác chào giá phát điện thực hiện theo đúng quy định của thị trường điện mua bán, chính sách thanh toán tiền điện được thực hiện theo thỏa thuận cụ thể tại các Hợp đồng mua bán điện (PPA) của từng Nhà máy điện riêng biệt.

Tóm tắt quy định về Xác định điện năng mua bán và Lập hóa đơn tiền điện trong PPA của các NMĐ trực thuộc như sau:

- Xác định điện năng mua bán: Vào ngày mùng một hàng tháng, Bên Mua và Bên Bán điện sẽ cùng thực hiện chốt chỉ số công tơ và lập biên bản xác nhận chỉ số công tơ tại thời điểm 0h00 ngày mùng một và lượng điện năng giao nhận hàng tháng của tháng trước.
- Lập hóa đơn và thanh toán tiền điện:

- Trước ngày 15 hàng tháng, Bên Bán điện sẽ lập và gửi Bên Mua điện thông báo thanh toán kèm hồ sơ thanh toán tiền điện.
- Trong thời hạn 7 Ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ thanh toán Bên Bán gửi, Bên Mua sẽ kiểm tra Hồ sơ thanh toán và có ý kiến phản hồi cho bên Bán.
- Trong vòng 2 đến 5 Ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ thanh toán được chấp nhận. Bên Bán sẽ phát hành hóa đơn và gửi hóa đơn thanh toán cho Bên Mua;
- Trong thời hạn 7 Ngày làm việc kể từ ngày Bên Mua nhận được Hóa đơn thanh toán hợp lệ và chính xác của Bên bán (đối với PPA của NMĐ Phú Mỹ, Buôn Kuốp), hoặc trong vòng 20 ngày kể từ ngày phát hành hóa đơn tiền điện (đối với NMĐ Vĩnh Tân 2, Mông Dương 1), Bên Mua có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền ghi trong hóa đơn thanh toán tiền điện cho Bên Bán bằng phương thức chuyển khoản.

2. BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019

+ Thuyết minh 8: Cung cấp thông tin về tình hình thực thu các khoản cổ tức và khoản phải thu bảo hiểm đến thời điểm hiện nay.

- **Khoản phải thu về cổ tức:**

  Chi tiết khoản phải thu về cổ tức được chia tại 31/12/2019 như sau:

Đơn vị tính tỷ đồng

STT	Đơn vị	Số tiền phải thu	Tình hình thanh toán	Doanh thu điều chỉnh (*)
1	CTCP đầu tư và phát triển điện Sê San 3A	43,20	Tại 30/06/2021 đã thu được 18 tỷ đồng	25,2
2	CTCP Điện Việt Lào	3,47		3,47
3	CTCP Nhiệt điện Hải Phòng	5,00	Đã thanh toán ngày 20/1/2020	
4	CTCP Thủy điện Buôn Đôn	4,56	Đã thanh toán ngày 25/3/2020	
	Tổng cộng	**56,23**		

Ghi chú: (*) *Trong năm 2020, TCT đã điều chỉnh giảm doanh thu cổ tức năm 2018 của CTCP đầu tư và phát triển điện Sê San 3A và CTCP điện Việt Lào, số tiền là 25,2 tỷ đồng và 3,47 tỷ đồng.*

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên của các CTCP thông qua việc chia cổ tức năm 2018, TCT đã ghi nhận khoản phải thu cổ tức trong BCTC năm 2019, tuy nhiên đến năm 2020, các công ty này chưa có thông báo về quyền nhận cổ tức, thực hiện theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC, TCT ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu cổ tức được chia năm 2018 của Sê San 3A và Điện Việt Lào.

- **Khoản phải thu bảo hiểm:** Tại ngày 31/12/2019, khoản phải về thu bảo hiểm là 52 tỷ đồng, đây là khoản phải thu công ty bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ của Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ. Trong năm 2020, Công ty bảo hiểm đã thực hiện chi trả tiền bồi thường cho Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ. Đến ngày 31/12/2020, khoản phải thu về bảo hiểm là 12,3 tỷ đồng.

+ Thuyết minh 21: Cung cấp thông tin về khoản cam kết đầu tư của công ty:

Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2020 là 382,52 tỷ đồng, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua. Một số dự án đầu tư như sau: Dự án Cảng than Trung tâm điện lực Vĩnh Tân, dự án mở rộng mái kho than nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân, Dự án điện mặt trời Vĩnh Tân 2, nâng cấp Cảng than, cảng dầu - NMNĐ Vĩnh Tân,.... Trong năm 2020, TCT đã thực hiện đầu tư xây dựng các dự án với giá trị là 314,14 tỷ đồng, đạt 82,12% kế hoạch năm.

3. BCTC riêng kiểm toán năm 2020

+ Thuyết minh 6: Cung cấp thông tin về tình hình thực thu đối với cổ tức phải thu và khoản phải thu từ bảo hiểm.

- **Khoản phải thu cổ tức được chia** năm 2020 là 15 tỷ đồng của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Sê san 3A. Đến nay, CTCP đầu tư và phát triển điện Sê San 3A đã thanh toán khoản cổ tức nêu trên cho TCT.
- **Khoản phải thu bảo hiểm:** tại ngày 31/12/2020, khoản phải về thu bảo hiểm là 12,3 tỷ đồng. Đây là khoản phải thu công ty bảo hiểm về thiệt hại từ gián đoạn kinh doanh theo Hợp đồng bảo hiểm của Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ. Đến ngày 30/9/2021 số dư còn phải thu công ty bảo hiểm là 7,78 tỷ đồng.

+ Thuyết minh 12: Cập nhật tình hình nộp thuế đến thời điểm hiện nay.

Tình hình nộp ngân sách của TCT từ ngày 01/01/2021 đến 30/9/2021 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 01/01/2021	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Tại ngày 30/9/2021
- Thuế giá trị gia tăng	64	875	837	103
- Thuế tài nguyên	53	241	254	39
- Phí dịch vụ môi trường rừng	42	53	71	24
- Thuế thu nhập cá nhân	7	46	51	2
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	97	414	106	405
- Phí cấp quyền khai thác tài nguyên	1	21	22	-
- Các loại thuế, phí và lệ phí khác	46	91	112	25
Cộng	**268**	**1.809**	**1.502**	**575**

Ghi chú: *Đến ngày 30/10/2021, TCT đã tạm nộp thuế TNDN năm 2021 cho Cục thuế các địa phương.*

+ Thuyết minh 14: Cung cấp thêm thông tin và cập nhật tình hình doanh thu chưa thực hiện đến thời điểm hiện nay.

Doanh thu chưa thực hiện của TCT là khoản doanh thu nhận trước từ năm 2015 cho hoạt động chia sẻ Cơ sở hạ tầng Trung tâm điện lực Vĩnh Tân trong vòng 30 năm từ Công ty TNHH Điện lực Vĩnh Tân 1, số tiền là 454 tỷ đồng. TCT đã ghi nhận vào doanh thu chưa thực hiện và phân bổ doanh thu hàng quý. Đến ngày 30/9/2021, doanh thu chưa thực hiện của TCT là 353 tỷ đồng.

+ Thuyết minh 31: Cung cấp thêm thông tin về việc Công ty chưa trích lập dự phòng hoàn nguyên môi trường.

Hiện nay, TCT chưa trích lập dự phòng cho các khoản chi phí khôi phục phát sinh khi hoàn trả mặt bằng và đất thuê do chưa đủ thông tin cần thiết để lập dự phòng hoàn nguyên môi trường đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của TCT.

Theo văn bản số 12568/BTC-CĐKT ngày 09/9/2015 của Bộ Tài chính, Thông tư 200 chỉ quy định việc trích trước chi phí hoàn nguyên môi trường và sử dụng tài khoản 3524 để kế toán. Mức trích, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trích... phải thực hiện theo cơ chế chính sách áp dụng cho từng ngành nghề, từng đơn vị. Hiện tại, chưa có quy định cụ thể về trích lập hoàn nguyên đối với ngành nghề sản xuất kinh doanh của TCT.

+ Thuyết minh 32: Cung cấp cơ sở cho việc điều chỉnh số liệu BCTC năm 2019 và chi tiết các điều chỉnh dẫn đến thay đổi LNST và LNST chưa phân phối tại BCTC năm 2019.

Trên báo cáo tài chính năm 2020, TCT đã thực hiện điều chỉnh hồi tố một số khoản mục báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) và thuế TNDN phải trả được xác định lại theo quy định của Nghị định 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định 20/2017/NĐ-CP về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết. Theo đó:

+ Cục thuế tỉnh BR-VT đã có thông báo số 11891/TB-CT ngày 30/12/2020, thông báo về việc bù trừ chênh lệch số tiền thuế TNDN xác định lại theo Nghị định 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020, số tiền thuế TNDN năm 2017 và 2018 được bù trừ là 155,7 tỷ đồng.

+ TCT đã kê khai điều chỉnh quyết toán thuế TNDN năm 2019 và điều chỉnh hồi tố đối với chi phí thuế TNDN năm 2019 giảm do quyết toán là 171,1 tỷ đồng.

- Doanh thu về chi phí xử lý tro xỉ cho năm 2018 và năm 2019 theo Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 08 của Hợp đồng mua bán điện của Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 ký kết ngày 03/9/2020. Doanh thu bán điện năm 2018 và năm 2019 tăng thêm lần

lượt là 79,7 tỷ đồng và 50,2 tỷ đồng. Theo đó, doanh thu bán điện năm 2019 của TCT sau khi điều chỉnh hồi tố khoản trên là 40.699 tỷ đồng, trước khi điều chỉnh hồi tố là 40.649 tỷ đồng (chi tiết theo hóa đơn kí hiệu AA/20P, số 0000122 ngày 25/5/2021).

- Khoản chênh lệch tỷ giá được thu hồi qua doanh thu bán điện cho năm 2015 và năm 2018 Theo Quyết định số 2682/TT-BCT ngày 15/10/2020, Quyết định số 3459/TT-BCT và 3599/TT-BCT ngày 31/12/2020, với tổng giá trị điều chỉnh tăn doanh thu bán điện cho năm 2015 và năm 2018 là 793 tỷ đồng (chi tiết theo bảng kê đính kèm).
- Bút toán xử lý tài chính theo Hồ sơ quyết toán cổ phần hóa Công ty mẹ - TCT Phát điện 3 bao gồm điều chỉnh giảm quỹ khen thưởng phúc lợi 8 triệu đồng và điều chỉnh tăng khoản phải trả khác với giá trị 132,6 tỷ đồng, chi tiết bút toán như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Diễn giải	TK nợ	TK có	Số tiền
1	Điều chỉnh phân phối lợi nhuận - Quỹ KTPL trích lập giai đoạn từ ngày 1/1/2018-26/9/2018	353	421	8.407.650
2	Điều chỉnh tăng quỹ ĐTPT do phân phối lợi nhuận bổ sung năm 2017	421	338	26.658.893.351
3	Tăng khoản phải nộp EVN do phân phối lợi nhuận bổ sung năm 2017	421	338	62.204.084.485
4	Điều chỉnh tăng quỹ ĐTPT do phân phối lợi nhuận bổ sung giai đoạn từ ngày 1/1/2018-26/9/2018 theo hồ sơ quyết toán cổ phần hóa	421	338	13.152.059.198
5	Tăng khoản phải nộp EVN do phân phối lợi nhuận bổ sung giai đoạn từ ngày 1/1/2018-26/9/2018 theo hồ sơ quyết toán cổ phần hóa	421	338	30.688.138.130

Hồ sơ gửi kèm:

- Thông báo số 11891/TB-CT, Tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2019

- Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 08, hóa đơn số 0000122 ngày 25/5/2021

- Các văn bản Quyết định số 2682/TT-BCT, Quyết định số 3459/TT-BCT, 3599/TT-BCT ngày, bảng kê khoản CLTG thu hồi qua doanh thu bán điện.

4. BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020

+ Thuyết minh 5: Cung cấp thông tin về tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của công ty liên kết và các công ty nhận góp vốn và chi tiết dự phòng từng khoản đầu tư.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 của các công ty liên kết, đầu tư tài chính dài hạn khác đều có lãi, chi tiết như sau:

ĐVT: tỷ đồng

STT	Công ty	Tổng doanh thu	Tổng chi phí	LNTT	LNST
1	CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn- Sông Hinh	465	229	236	188
2	CTCP Thủy điện Thác Bà	550	290	260	218
3	CTCP đầu tư và phát triển điện Sê san 3A	288	196	92	83
4	CTCP điện dầu khí Nhơn Trạch 2	6.101	5.437	663	625
5	CTCP Điện Việt Lào	1.631	1.546	85	18
6	CT TNHH năng lượng dịch vụ GE-PMTP	208	170	38	38
7	CTCP Thủy điện Buôn Đôn	323	246	77	72
8	CTCP Nhiệt điện Quảng Ninh	9.233	7.858	1.375	1.306
9	CTCP Nhiệt điện Hải Phòng	10.948	9.410	1.538	1.469
10	CTCP Phú Thạnh Mỹ	313	270	43	43
11	CTCP dịch vụ sửa chữa điện Miền Bắc	290	268	22	18

- **Chi tiết khoản dự phòng đầu tư tài chính dài hạn:**

Trên BCTC hợp nhất năm 2020, ghi nhận 2 khoản dự phòng đầu tư vào đơn vị khác tại CTCP Nhiệt điện Quảng Ninh và CTCP Phú Thạnh Mỹ - là hai đơn vị có vốn góp của CTCP Nhiệt điện Bà Rịa (BTP- Công ty con của TCT), cụ thể như sau:

+ CTCP Nhiệt điện Quảng Ninh (QTP): BTP đầu tư góp vốn vào QTP , số tiền là 114,77 tỷ đồng, chiếm 2,3% tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết. Tại ngày 31/12/2020, giá trị hợp lý của khoản đầu tư vào QTP là 113,38 tỷ đồng, thấp hơn so với giá trị góp vốn vào đơn vị. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng, BTP đã trích lập dự phòng đối với khoản đầu tư tài chính nêu trên. Mức trích lập bằng mức chênh lệch giữa giá trị góp vốn và giá trị hợp lý của khoản đầu tư, số tiền là 1,38 tỷ đồng.

+ CTCP Phú Thạnh Mỹ: BTP đầu tư góp vốn vào CTCP Phú Thạnh Mỹ, số tiền 50 tỷ đồng, chiếm 8,09% tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết. TCT đã đánh giá quyền kiểm soát tại CTCP Phú Thạnh Mỹ thông qua BTP và trình bày là khoản đầu tư vào công ty khác trên báo cáo tài chính hợp nhất. Tại ngày 31/12/2020, CTCP Phú Thạnh Mỹ còn lỗ lũy kế, thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư 48/2019/TT-BTC, BTP đã trích lập dự phòng cho khoản đầu tư tài chính nói trên. Mức trích lập bằng tỷ lệ sở hữu nhân với hiệu số của vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại thời điểm trích lập của CTCP Phú Thạnh Mỹ, số tiền là 4,83 tỷ đồng.

+ Thuyết minh 24: Cung cấp thông tin về việc chi phí lãi vay giảm mạnh so với cùng kỳ trong khi số dư khoản vay không giảm.

Chi phí lãi vay năm 2020 là 1.872 tỷ đồng, giảm 847 tỷ đồng so với năm 2019 (2.719 tỷ đồng). Nguyên nhân chủ yếu là do dư nợ vay giảm, TCT trả nợ hàng năm khoảng 5.000 tỷ đồng và lãi suất bình quân của các khoản vay năm 2020 giảm so với năm 2019. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Chênh lệch
1	Dư nợ vay đầu năm	56.195	61.145	- 4.950
2	Dư nợ vay cuối kỳ	50.790	56.195	-5.405
3	Chi phí lãi vay	1.872	2.719	- 847
4	Lãi suất bình quân (%)	3,50%	4,64%	-1,14%

+ Thuyết minh 29: Cung cấp thông tin về việc thu nhập của các nhân sự quản lý chủ chốt không thuyết minh theo chi tiết từng cá nhân (theo điều 163 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020).

Thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, từ năm 2021, TCT đã thuyết minh chi tiết thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị, tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2021.

Chi tiết thù lao, tiền lương của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và người quản lý của TCT năm 2021 cụ thể như sau:

Tiền lương, thù lao	Số tiền (ngàn đồng)
Hội đồng quản trị	
Chủ tịch Hội đồng quản trị (1 người, bổ nhiệm từ ngày 15/01/2020)	569.250
Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách (1 người)	522.000
Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách (1 người, bổ nhiệm từ ngày 15/01/2020)	100.050
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập (1 người)	104.400
Ban Kiểm soát	
Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (1 người)	540.000
Kiểm soát viên không chuyên trách (2 người)	208.800
Ban Tổng giám đốc	
Tổng Giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị (1 người)	576.000
Phó Tổng giám đốc Đầu tư - Xây dựng (1 người, từ ngày 01/01/2020 đến ngày 14/01/2020)	21.750
Phó Tổng giám đốc Kinh doanh - Thị trường điện (1 người)	593.298
Phó Tổng giám đốc Sửa chữa & Công nghệ (1 người)	593.298
Phó Tổng giám đốc Kỹ thuật - Sản xuất (1 người)	593.298
Phó Tổng giám đốc Kinh tế -Tài chính (1 người)	522.000
Kế toán trưởng (1 người, bổ nhiệm từ ngày 15/8/2020)	182.250

+ Thuyết minh 30: Cung cấp thông tin về khoản cam kết đầu tư đến thời điểm hiện nay.

Khoản cam kết đầu tư ghi nhận trong BCTC năm 2020: là kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2021 của TCT, số tiền 770 tỷ đồng, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua (một số dự án như Dự án Cảng than Trung tâm điện lực Vĩnh Tân, nâng cấp Cảng than, cảng dầu - NMNĐ Vĩnh Tân, các công trình chuẩn bị đầu tư như điện gió, điện mặt trời,...). Tính đến 30/9/2021, TCT đã thực hiện các dự án đầu tư với tổng giá trị thực hiện là 579 tỷ đồng, đạt 75,22% so với kế hoạch.

+ Thuyết minh 32: Cung cấp thông tin về khoản nợ tiềm tàng đến thời điểm hiện nay.

Theo Thông tư 200, kể từ ngày 01/01/2015, TCT phải lập dự phòng cho các khoản chi phí khôi phục phát sinh khi hoàn trả mặt bằng và đất thuê theo quy định và chính sách áp dụng đối với ngày nghề sản xuất kinh doanh của TCT. Theo đó, TCT có nghĩa vụ thu dọn, khôi phục và hoàn trả mặt bằng vào cuối thời hạn thuê hoặc thời hạn kết thúc dự án.

Theo văn bản số 12568/BTC-CĐKT ngày 09/9/2015 của Bộ Tài chính, Thông tư 200 chỉ quy định việc trích trước chi phí hoàn nguyên môi trường và sử dụng tài khoản 3524 để kế toán. Mức trích, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trích... phải thực hiện theo cơ chế chính sách áp dụng cho từng ngành nghề, từng đơn vị. Hiện nay, TCT chưa ghi nhận khoản dự phòng cho các khoản chi phí khôi phục phát sinh khi hoàn trả mặt bằng và đất thuê do chưa có quy định cụ thể về trích lập hoàn nguyên đối với ngành nghề sản xuất kinh doanh của TCT.

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

- CÔNG TY TNHH PWC (VIỆT NAM)

Chúng tôi xác nhận và đồng ý với nội dung giải trình của Tổng Công ty Phát điện 3 liên quan đến các khoản mục đã được trình bày và thuyết minh trên các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cập nhật của những thông tin này đến 30 tháng 6 năm 2021.

CÔNG TY TNHH PWC (VIỆT NAM)

Mai Viết Hùng Trân
Phó Tổng Giám đốc
Ngày 9 tháng 12 năm 2021